TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91 /2024/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Linh

Ông Trần Văn Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 09 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trần C. Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 06/02/1993; tại: TP .Đà Nẵng. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: tổ B, P . A, Q . S, TP.Đà Nẵng.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 7/12. Tiền án, tiền sự : không.

Nhân thân: Năm 2010, bị UBND TP.Đà Nẵng áp dụng biện pháp XLHC cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm G1.Đà Nẵng trong thời gian 12 tháng (Quyết định số 9468/QĐ-UBND ngày 06/12/2010 của Chủ tịch UBND TP.Đà Nẵng). Con ông Trần N và bà Trần Thị C1 (đều còn sống). Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo bị bắt ngày 17/6/2024 hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 17/6/2024, tại khu vực đường C, P . M, Q.N, TP.Đà Nẵng, để có ma túy sử dụng, C dùng điện thoại di động

hiệu Oppo, màu đen, gắn sim số 0775.628.926 đăng nhập vào tài khoản Telegram tên "Bi Bi" của C, nhắn tin đến tài khoản Telegram của một nam thanh niên tên V (không rõ lai lịch, không rõ tên tài khoản, do bạn bè quen biết ngoài xã hội giới thiệu) hỏi mua 04 viên thuốc Lắc và 01 gói Ketamine với giá 3.000.000 đồng, V đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực đầu đường N, Q . H, TP.Đà Nẵng. Sau đó, C thuê xe ôm công nghệ G (không rõ biển kiểm soát) đi đến điểm hẹn, gặp V đưa tiền và lấy số ma túy nói trên cầm trên tay phải. C tiếp tục thuê xe ôm công nghệ G đi qua khu vực Q.N, TP.Đà Nẵng tìm thuê khách sạn để sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, C xuống xe, trả tiền và đứng trước khách sạn M, số G, đường C, P . M, Q.N, TP.Đà Nẵng thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.N phát hiện, bắt quả tang.

* Tang vật và tài sản thu giữ của C .

- 01 gói nilong bên trong chứa 04 (bốn) viên nén và 01 (một) gói nilong bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng, được niêm phong ký hiệu là C1, C khai nhận là ma túy thuốc Lắc và K (thu giữ trong lòng bàn tay phải của C).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, gắn sim số 0775.628.926.

- 01 giấy căn cước công dân mang tên Trần C.

Lúc 22 giờ 10 phút, ngày 17/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Trần C (tổ B, P . A, Q . S, TP.Đà Nẵng) nhưng không thu giữ tang vật và tài sản gì thêm .

Thử test ma tuý, có kết quả: Trần Cường dương tính với chất ma tuý.

Theo Kết luận giám định số 486/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng K1 Công an T.Đà Nẵng mẫu C1 được phân thành: 04 viên nén màu xám ký hiệu C1a, tinh thể rắn màu trắng ký hiệu C1b, kết luận." 04 viên nén trong mẫu niêm phong ký hiệu C1a gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 1,515 gam.Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu C1b gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,743 gam. Quá trình điều tra, Trần C đã khai nhận hành vi phạm tội như trên .

* Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKS - NHS ngày 09/09/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần C từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2024.

Trần C có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 13/6/2024 tại một quán bar (không rõ địa chỉ) trên địa bàn Q.H, TP.Đà Nẵng, Công an Q.N, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật .

- Đối với đối tượng tên V là người bán ma túy cho Trần C nhưng hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau .

* **Về xử lý vật chứng**:

- Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư trắng niêm phong kín là mẫu giám định hoàn trả và toàn bộ bao gói ký hiệu C1, có ghi chữ quyết định trưng cầu giám định số 725 ngày 18/6/2024; 01 sim số 0775.628.926.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen.

- Hoàn trả 01 căn cước công dân mang tên Trần C cho bị cáo C.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau : Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/6/2024, tại trước khách sạn M, số G, đường C, P . M, Q.N, TP.Đà Nẵng, Trần C có hành vi tàng trữ trái phép 1,515 gam ma túy, loại MDMA và 1,743 gam ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích

sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trần C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nhà nước ta nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo đã nhận thức được điều này nhưng vẫn cố ý thực hiện tàng trữ trái phép 1,515 gam ma túy, loại MDMA và 1,743 gam ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, Hành vi này là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc.

Hành vi của bị cáo nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xử phạt với bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[5] Xét về nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng về nhân thân trước đây năm 2011 đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 bì thư trắng niêm phong kín là mẫu giám định hoàn trả và toàn bộ bao gói ký hiệu C1, có ghi chữ quyết định trưng cầu giám định số 725 ngày 18/6/2024; 01 sim số 0775.628.926 cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 căn cước công dân mang tên Trần C hoàn trả cho bị cáo C.

Hiện tất cả vật chứng trên đang được tạm giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự quận N, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/09/ 2024.

[7] Trần C có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 13/6/2024 tại một quán bar (không rõ địa chỉ) trên địa bàn Q.H, TP.Đà Nẵng, Công an Q.N, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật .

[8] Đối với đối tượng tên V là người bán ma túy cho Trần C nhưng hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần C phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự ; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình Sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư trắng niêm phong kín là mẫu giám định hoàn trả và toàn bộ bao gói ký hiệu C1, có ghi chữ quyết định trưng cầu giám định số 725 ngày 18/6/2024 và 01 sim số 0775.628.926.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen.

- Hoàn trả 01 căn cước công dân mang tên Trần C cho bị cáo C.

Hiện tất cả vật chứng trên đang được tạm giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự quận N, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/09/ 2024

2/ Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lương Thị Anh